

**UỶ BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 443/UBND-KT

Thành phố Lai Châu, ngày 11 tháng 3 năm 2020

V/v Triển khai thực hiện Kế hoạch  
số 1244/KH-BNN-TCTS của Bộ  
Nông nghiệp và PTNT

Kính gửi: - Các cơ quan đơn vị: Kinh tế, Giáo dục và đào tạo;  
Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố;  
- Công an thành phố;  
- UBND các xã, phường;

Thực hiện Công văn số 444/UBND-KTN ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1244/KH-BNN-TCTS của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Để triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển thủy sản, phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế của thành phố, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu:

**1. Phòng Kinh tế thành phố**

Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt các nội dung trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn. Tổ chức triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Luật Thủy sản, các quy định của Bộ Nông nghiệp & PTNT, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tham mưu xây dựng phát triển các chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thủy sản trên địa bàn.

**2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp**

Tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác xúc tiến thương mại nhằm tiêu thụ sản phẩm thủy sản cho người dân trên địa bàn.

Phối hợp với phòng Kinh tế thành phố, UBND các xã, phường tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong hoạt động thủy sản trên địa bàn thành phố.

**3. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Phối hợp với UBND các xã, phường tuyên truyền, khuyến khích các đơn vị trường học có bếp ăn bán trú ưu tiên sử dụng sản phẩm thủy sản sản xuất tại địa phương.

**4. Công an thành phố**

Chỉ đạo lực lượng trong ngành phối hợp với cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng xung điện, chất độc hại, chất nổ bị cấm sử dụng trong khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật.

## 5. UBND các xã, phường

Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn. Tổ chức, thực hiện công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thủy sản chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Kiểm soát chất lượng sản phẩm thủy sản đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; khuyến khích, ưu tiên sử dụng sản phẩm thủy sản được sản xuất tại địa phương để làm thực phẩm trong các bếp ăn tập thể, các trường học nội trú, bán trú; phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thủy sản trên địa bàn.

## 6. Đề nghị UBNDTTQ và các đoàn thể thành phố.

Tuyên truyền, vận động thực hiện các quy định, chính sách pháp luật về thủy sản, tham gia hoạt động bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản; căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch số 1244/KH-BNN-TCTC của Bộ Nông nghiệp &PTNT và các nội dung nêu trên.

Căn cứ nội dung Công văn, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBNDTTQ và các đoàn thể thành phố (P/h);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Hữu Cam**



Số: 1244 /KH-BNN-TCTS

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 44/2017/QH14 ngày 21/6/2017  
tại kỳ họp thứ 3 và Nghị quyết số 100/2019/QH14 ngày 27/11/2019  
tại kỳ họp thứ 8 về hoạt động chất vấn của Quốc hội khóa XIV  
(các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực thủy sản)**

Thực hiện Nghị quyết số 44/2017/QH14 ngày 21/6/2017 tại kỳ họp thứ 3 và Nghị quyết số 100/2019/QH14 ngày 27/11/2019 tại kỳ họp thứ 8 về hoạt động chất vấn của Quốc hội khóa XIV; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 11537/VPCP-QHĐP ngày 18/12/2019; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực thủy sản như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH**

Triển khai thực hiện có hiệu quả số 44/2017/QH14 ngày 21/6/2017 tại kỳ họp thứ 3 và Nghị quyết số 100/2019/QH14 ngày 27/11/2019 tại kỳ họp thứ 8 của Quốc hội khóa XIV; trong đó có nội dung về:

- Tăng cường quản lý hoạt động khai thác thủy sản; ngăn chặn việc khai thác hải sản bất hợp pháp; phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong điều tra, nghiên cứu, quản lý, khai thác nguồn lợi thủy sản; tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả việc thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ, tháo gỡ khó khăn cho ngư dân trong hỗ trợ đóng tàu và hoàn thành chỉ tiêu đóng 2.284 tàu được phân bổ theo kế hoạch, bảo đảm chất lượng, xử lý nghiêm các hành vi trục lợi từ chính sách.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển ngành thủy sản bền vững; ban hành Chiến lược phát triển thủy sản đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy mạnh khai thác xa bờ, cơ cấu lại hoạt động khai thác, phương tiện đánh bắt phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản; hiện đại hóa đội tàu cá, tàu hậu cần nghề cá xa bờ và công nghệ khai thác, bảo quản, chế biến sản phẩm.

- Tập trung quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản, chú trọng phát triển nghề nuôi biển.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng ngành thủy sản, đặc biệt là cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và hạ tầng phục vụ nuôi biển.



## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tăng cường quản lý hoạt động khai thác thủy sản**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phê duyệt tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU đến năm 2025.

- Duy trì hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến khai thác thủy sản cho ngư dân: hướng dẫn việc ghi nhật ký khai thác và báo cáo khai thác của tàu cá.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đặc biệt là các vùng biên giáp ranh giữa Việt Nam với các nước để chấm dứt tình trạng đánh bắt cá bất hợp pháp, không quản lý, không khai báo; giám sát và cấp giấy chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác.

- Tiếp tục duy trì và triển khai đàm phán song phương, thực hiện các thỏa thuận đã ký với các nước để góp phần giải quyết nhanh chóng và kịp thời các vấn đề trên biển trong chống khai thác IUU.

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức lại bộ máy quản lý cảng cá, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ về quản lý khai thác thủy sản cho ban quản lý cảng cá phù hợp, đảm bảo đủ năng lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Luật Thủy sản năm 2017 và yêu cầu cấp bách hiện nay theo khuyến nghị của EC.

- Xây dựng quy trình đầy đủ về xác nhận và chứng nhận thủy sản khai thác trước khi xuất khẩu. Phối hợp hoàn thiện hệ thống chứng nhận điện tử để kết nối hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá như cấp phép khai thác với chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện công tác an toàn thực phẩm trong cảng cá, trên tàu cá.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy trình kiểm tra, kiểm soát tàu cá, sản lượng bốc dỡ qua cảng theo yêu cầu của EC.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ. Xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 67/2014/NĐ-CP để tạo điều kiện cho ngư dân được hưởng chính sách hỗ trợ, hoàn thành chỉ tiêu đóng 2.284 tàu được phân bổ theo kế hoạch, bảo đảm chất lượng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các quy định, quy trình duy tu bảo dưỡng tàu cá vỏ thép, quy định về cải hoán, chuyển đổi nghề và thực hiện kiểm tra gia hạn đúng quy định. Cung cấp thông tin, phối



hợp với các cơ quan có chức năng trong việc xử lý nghiêm các hành vi trục lợi từ chính sách.

- Tổng hợp, đánh giá các mô hình chuyển đổi đối với một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản và môi trường sinh thái; nghiên cứu đề xuất các chính sách mới phù hợp với thực tiễn sản xuất và định hướng phát triển ngành trong thời gian tới, đảm bảo chính sách được thực thi hiệu lực, hiệu quả, góp phần phát triển bền vững ngành thủy sản nói chung, nghề khai thác thủy sản nói riêng.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Đề án tổng thể nâng cao giá trị hải sản để thực hiện Nghị quyết của Ban Cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 869-CV/BSCĐ ngày 20/11/2019).

**2. Xây dựng và trình ban hành Chiến lược phát triển thủy sản đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2014/NĐ-CP; cơ cấu lại hoạt động khai thác, phương tiện đánh bắt phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản; ưu tiên nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng ngành thủy sản, đặc biệt là cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và hạ tầng phục vụ nuôi biển**

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược Phát triển thủy sản Việt Nam (phê duyệt tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 16/9/2010) giai đoạn 2010-2020, đánh giá mặt được, chưa được, hạn chế, nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm. Trên cơ sở thực trạng sản xuất, khả năng tranh cạnh của ngành thủy sản và dự báo những thuận lợi, khó khăn trong giai đoạn tới, đề xuất định hướng phát triển của Đảng, Chính phủ đối với ngành thủy sản để xác định vị trí của ngành thủy sản trong ngành nông nghiệp, trong nền kinh tế quốc dân, trong khu vực và thế giới, đề ra mục tiêu chiến lược đến năm 2030, tầm nhìn 2045 để thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và phù hợp với tinh thần của dự thảo Nghị quyết trình Đại hội Đảng lần thứ XIII.

- Triển khai Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị tổng kết đánh giá 5 năm thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản (Văn bản số 442/TB-VPCP ngày 26/12/2019): tổ chức sửa đổi, bổ sung trình ban hành Nghị định 67/2014/NĐ-CP, trong đó cần nhắc một số vấn đề như tiếp tục khuyến khích, thu hút ngư dân, doanh nghiệp đầu tư đóng mới tàu khai thác dịch vụ hậu cần nghề cá hiện đại; chủ tàu chuyển đổi nghề, kiêm nghề; khuyến khích đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho nghề khai thác hải sản; khuyến khích, thu hút đầu tư vào cảng cá, trung tâm nghề cá lớn; đầu tư cho các khu bảo tồn biển để bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án điều tra nguồn lợi làm cơ sở



cho việc triển khai các quy định về khu vực cấm, hạn chế khai thác thủy sản trong một số thời gian trong năm.

- Quản lý tốt hạn ngạch khai thác hải sản, giảm dần số lượng tàu cá khai thác và đẩy mạnh công tác chuyển đổi từ nghề khai thác xâm hại nguồn lợi thủy sản và môi trường sang làm các nghề nuôi biển, nghề khác cho ngư dân.

- Chỉ đạo các địa phương hướng dẫn ngư dân đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tổ chức khai thác theo tổ, đội để tăng thời gian bám biển, tiết kiệm chi phí di chuyển ngư trường, nâng cao hiệu quả khai thác.

- Đẩy mạnh khai thác xa bờ, cơ cấu lại hoạt động khai thác, phương tiện đánh bắt phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản; hiện đại hóa đội tàu cá, tàu hậu cần nghề cá xa bờ và công nghệ khai thác, bảo quản, chế biến sản phẩm.

- Chỉ đạo, phối hợp với các địa phương xây dựng quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản trong quy hoạch vùng và tỉnh theo Luật Quy hoạch; đẩy mạnh phát triển nghề nuôi biển; hoàn thành trình phê duyệt Đề án phát triển nuôi biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tiếp tục ưu tiên nguồn lực, triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng ngành thủy sản, đặc biệt là cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và hạ tầng phục vụ nuôi biển theo Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về “Tăng cường đầu tư để nâng cao hiệu quả khai thác hải sản và đẩy mạnh nuôi trồng trên biển góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (Nghị quyết số 836-NQ/BCSD ngày 17/07/2019).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Bộ Nông nghiệp và PTNT tập trung lãnh đạo, chỉ đạo**

Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo quản lý tốt hoạt động khai thác hải sản; triển khai triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU đến năm 2025.

#### **2. Giao Tổng cục Thủy sản**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ở Trung ương và địa phương để tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và tham mưu để Bộ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp tiếp theo.

- Chủ trì xây dựng, trình ban hành: (i) Chiến lược Phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (ii) Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản; (iii) Đề án phát triển nuôi biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Triển khai triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng ngành thủy sản, đặc biệt là cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và hạ tầng phục vụ



nuôi biển theo kế hoạch và nguồn vốn được phân bổ.

### **3. Giao Vụ Kế hoạch**

Tham mưu bố trí nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng ngành thủy sản, đặc biệt là cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và hạ tầng phục vụ nuôi biển theo Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **4. Giao Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản**

Tiếp tục tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến lĩnh vực thủy sản tại Đề án phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản trong công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn đến 2010 và định hướng đến năm 2020 (phê duyệt tại Quyết định số 69/2007/QĐ-TTg), Quy hoạch phát triển chế biến thủy sản toàn quốc đến năm 2020 (phê duyệt tại Quyết định số 2310/QĐ-BNN-CB ngày 04/10/2011).

### **5. Giao các đơn vị liên quan thuộc Bộ**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị liên quan thuộc Bộ có trách nhiệm chủ động phối hợp tích cực với Tổng cục Thủy sản và các địa phương để tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

### **6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ quy định của Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp của địa phương tổ chức thực hiện các nội dung của bản Kế hoạch này; trong đó tập trung thực hiện những nội dung sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ phê duyệt tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 về phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU đến năm 2025 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức lại bộ máy quản lý cảng cá.

- Kiểm tra, kiểm soát, đặc biệt là các vùng biển giáp ranh giữa Việt Nam với các nước để chấm dứt tình trạng đánh bắt cá bất hợp pháp, không quản lý, không khai báo.

- Triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng ngành thủy sản, đặc biệt là cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, các dự án để triển khai các khuyến nghị của EC.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung nêu trên, bảo đảm triển khai đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả để tạo điều kiện



cho phát triển chăn nuôi hàng hóa, phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

## **7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện những nội dung sau:

- Chủ động theo dõi, giám sát hoạt động khai thác hải sản.
- Tổ chức triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong cảng cá, trên tàu cá; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc ghi nhật ký khai thác và báo cáo khai thác của tàu cá; giám sát và cấp giấy chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác; thực hiện quy trình kiểm tra, kiểm soát tàu cá, sản lượng bốc dỡ qua cảng theo yêu cầu của EC.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị thông báo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp giải quyết kịp thời./.

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND các tỉnh, TP (để p/h);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để t/h);
- Sở NN&PTNT (để t/h);
- Lưu: VT, TCTS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



Ký bởi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
Cơ quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
Thời gian ký: 19/02/2020  
00:41

**Phùng Đức Tiến**